

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

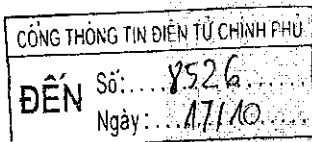
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 43 /2013/QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày 11 tháng 10 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phát ngôn, cung cấp, đăng phát và xử lý thông tin
trên báo chí thuộc địa bàn tỉnh Hà Tĩnh**



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Báo chí ngày 28/12/1989; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Báo chí ngày 12/6/1999;

Căn cứ Nghị định số 51/2002/NĐ-CP ngày 26/4/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Báo chí; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Báo chí; Nghị định số 02/2011/NĐ-CP ngày 06/01/2011 của Chính phủ quy định xử phạt hành chính trong hoạt động báo chí, xuất bản;

Căn cứ Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 25/2013/QĐ-TTg ngày 04/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí;

Căn cứ Quyết định số 03/2007/QĐ-BVHTT ngày 07/02/2007 của Bộ Văn hóa - Thông tin về việc ban hành Quy chế cải chính trên báo chí; Quyết định số 52/2008/BTTTT ngày 02/12/2008 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về việc ban hành Quy chế xác định nguồn tin trên báo chí;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 28/TTr-STTTT ngày 19/9/2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phát ngôn, cung cấp, đăng phát và xử lý thông tin trên báo chí thuộc địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

Điều 2. Quyết định này thay thế Quyết định số 29/2009/QĐ-UBND ngày 06/10/2009 của UBND tỉnh và có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký ban hành.

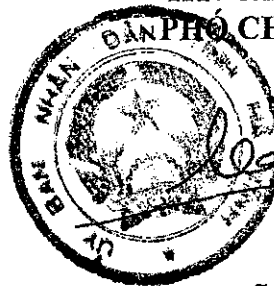
Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn; các cơ quan báo chí, nhà báo hoạt động, tác nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Website Chính phủ;
- TT: TU, HĐND, UBND,
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Các Phó Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH, VX.
- Gửi Văn bản giấy và điện tử

Nguyễn Thiện

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thiện

QUY CHẾ

**Phát ngôn, cung cấp, đăng phát và xử lý thông tin
trên báo chí thuộc địa bàn tỉnh Hà Tĩnh**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 43 /2013/QĐ-UBND ngày 11/10/2013
của UBND tỉnh Hà Tĩnh)*

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh

Quy chế này quy định về chế độ phát ngôn, cung cấp, đăng phát và xử lý thông tin trên báo chí của Ủy ban nhân dân tỉnh; các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh (sau đây gọi chung là cơ quan hành chính nhà nước) và các cơ quan báo chí, nhà báo hoạt động, tác nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh theo các quy định của pháp luật về báo chí hiện hành.

Điều 2. Trong quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau

1. Người phát ngôn: Là người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước hoặc người được người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước giao nhiệm vụ phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí thường xuyên.

2. Cung cấp thông tin: Là việc các tổ chức, cá nhân cung cấp thông tin cho báo chí về hoạt động chuyên môn thuộc phạm vi quản lý của địa phương, đơn vị mình.

3. Đăng phát thông tin: Là việc các cơ quan báo chí đưa thông tin về hoạt động của các tổ chức, cá nhân lên các loại hình báo chí nhằm mục đích phổ biến, công khai thông tin.

4. Xử lý thông tin: Là việc các tổ chức, cá nhân trao đổi trực tiếp hoặc bằng văn bản nhằm bày tỏ quan điểm, thái độ, ý kiến đối với nội dung thông tin, tiếp thu và trả lời thông tin, cải chính thông tin, kiểm tra xử lý thông tin liên quan được báo chí đăng, phát.

**Chương II
NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

Điều 3. Người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí

1. Người phát ngôn của UBND tỉnh Hà Tĩnh:

Chánh Văn phòng UBND tỉnh được Chủ tịch UBND tỉnh ủy quyền là người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí. Trong trường hợp cần thiết, Chủ tịch

UBND tỉnh có thể ủy quyền cho Phó Chủ tịch UBND tỉnh phát ngôn hoặc cung cấp thông tin cho báo chí về những vấn đề cụ thể được giao.

2. Người phát ngôn của các cơ quan hành chính nhà nước thuộc UBND tỉnh:

Người đứng đầu các cơ quan hành chính nhà nước trực tiếp phát ngôn hoặc người được người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước ủy quyền phát ngôn thường xuyên (trong trường hợp này chỉ có thể ủy quyền cho cấp phó).

3. Người phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí phải đảm bảo các tiêu chuẩn sau:

a) Là cán bộ, công chức thuộc biên chế và đang công tác tại cơ quan hành chính nhà nước;

b) Lập trường chính trị, tư tưởng vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, thái độ khách quan;

c) Am hiểu sâu về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và lĩnh vực quản lý của cơ quan hành chính nhà nước mà mình đang công tác; có hiểu biết nhất định về lĩnh vực báo chí;

d) Có năng lực phân tích, tổng hợp, xử lý thông tin báo chí và có kỹ năng giao tiếp với báo chí.

Họ tên, chức vụ, số điện thoại và địa chỉ e-mail của Người phát ngôn phải được công bố bằng văn bản cho các cơ quan báo chí, cơ quan quản lý nhà nước về báo chí và phải được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử của cơ quan hành chính nhà nước (đối với những đơn vị có trang thông tin điện tử trên internet).

4. Trường hợp Người phát ngôn đi vắng, không thể thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí thì phải báo cáo để Người đứng đầu cơ quan hành chính ủy quyền cho người có trách nhiệm thuộc cơ quan mình thực hiện việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

Việc ủy quyền phát ngôn được thực hiện bằng văn bản, chỉ áp dụng trong từng vụ việc và có thời hạn nhất định.

Khi thực hiện ủy quyền thì văn bản ủy quyền họ tên, chức vụ, số điện thoại và địa chỉ e-mail của người được ủy quyền phát ngôn, văn bản ủy quyền phải được công bố công khai và phải được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử của cơ quan hành chính nhà nước (đối với những đơn vị có trang thông tin điện tử trên internet) trong thời hạn 12 giờ kể từ khi ký văn bản ủy quyền.

5. Người phát ngôn (Người được người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước phân công phát ngôn) không được ủy quyền tiếp cho người khác.

6. Các cá nhân của cơ quan hành chính nhà nước được cung cấp thông tin cho báo chí theo quy định pháp luật nhưng không được nhân danh cơ quan hành chính nhà nước để phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí; không được tiết lộ

bí mật điều tra, bí mật công vụ, bí mật nhà nước, thông tin sai sự thật; trung thực khi cung cấp thông tin cho báo chí và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã cung cấp.

Điều 4. Phát ngôn và cung cấp thông tin định kỳ cho báo chí

1. Ủy ban nhân dân tỉnh cung cấp thông tin định kỳ cho báo chí về hoạt động và công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh thông qua các hình thức sau:

a) Hàng tháng thông tin định kỳ trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh hoặc thông qua Hội nghị giao ban báo chí hàng tháng do Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tổ chức.

Cổng thông tin điện tử của tỉnh có trách nhiệm cập nhật thông tin theo các quy định hiện hành để cung cấp kịp thời, chính xác thông tin chính thống cho các cơ quan báo chí.

b) 6 tháng 1 lần, UBND tỉnh tổ chức họp báo để thông tin tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội và các chủ trương, chính sách của tỉnh.

c) Trong các trường hợp cần thiết, UBND tỉnh tổ chức cung cấp thông tin cho báo chí bằng văn bản riêng.

2. Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã tổ chức cung cấp thông tin định kỳ cho báo chí về hoạt động của cơ quan, đơn vị mình thông qua các hình thức sau:

a) Định kỳ 3 tháng một lần cung cấp thông tin bằng văn bản cho cơ quan báo chí hoặc đăng tải trên trang tin điện tử (đối với những đơn vị có trang thông tin điện tử trên internet).

b) Trong các trường hợp cần thiết, các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã tổ chức cung cấp thông tin cho báo chí trực tiếp tại các cuộc giao ban báo chí hàng tháng do Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tổ chức hoặc cung cấp thông tin cho báo chí bằng văn bản riêng.

3. Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn có trách nhiệm cung cấp thông tin về các lĩnh vực thuộc phạm vi quyền hạn của địa phương quản lý, khi có yêu cầu của cơ quan báo chí theo đúng các quy định của pháp luật.

Điều 5. Phát ngôn và cung cấp thông tin trong trường hợp đột xuất, bất thường

Người phát ngôn hoặc Người được ủy quyền phát ngôn có trách nhiệm phát ngôn và cung cấp thông tin kịp thời, chính xác cho báo chí trong các trường hợp đột xuất, bất thường sau đây:

1. Khi thấy cần thiết phải thông tin trên báo chí về các sự kiện, vấn đề quan trọng có tác động lớn trong xã hội thuộc phạm vi quản lý của cơ quan hành chính nhà nước nhằm cảnh báo kịp thời và định hướng dư luận.

Trường hợp xảy ra vụ việc cần có ngay thông tin ban đầu của cơ quan hành chính nhà nước thì Người phát ngôn hoặc Người được ủy quyền phát ngôn có trách nhiệm chủ động phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí trong thời gian chậm nhất là một (01) ngày, kể từ khi vụ việc xảy ra.

2. Khi cơ quan báo chí hoặc cơ quan chỉ đạo, quản lý nhà nước về báo chí có yêu cầu phát ngôn hoặc cung cấp thông tin về các sự kiện, vấn đề của cơ quan, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của cơ quan đã được nêu trên báo chí hoặc về các sự kiện, vấn đề nêu tại Khoản 1 Điều này.

3. Khi có căn cứ cho rằng báo chí đăng tải thông tin sai sự thật về lĩnh vực, địa bàn do cơ quan mình quản lý, Người phát ngôn hoặc Người được ủy quyền phát ngôn yêu cầu cơ quan báo chí đó phải đăng tải ý kiến phản hồi, cải chính theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Quyền và trách nhiệm của người đứng đầu các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND các huyện, thành phố, thị xã; UBND các xã, phường, thị trấn trong việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí

1. Người đứng đầu các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND các huyện, thành phố, thị xã; UBND các xã, phường, thị trấn có thể trực tiếp phát ngôn hoặc giao nhiệm vụ, ủy quyền cho người thuộc cơ quan phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí theo quy định tại Khoản 2 và Khoản 4 Điều 3 Quy chế này.

2. Chịu trách nhiệm về việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của cơ quan, đơn vị mình kể cả trong trường hợp ủy quyền cho người khác phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

3. Tổ chức chỉ đạo việc chuẩn bị các thông tin và chế độ phát ngôn của cơ quan, đơn vị mình.

4. Xem xét hỗ trợ kinh phí cho Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn của cơ quan, đơn vị mình để thực hiện việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

Điều 7. Quyền và trách nhiệm của Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn

1. Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn được nhân danh đại diện cơ quan hành chính nhà nước phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

2. Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn có quyền yêu cầu các đơn vị, cá nhân có liên quan trong cơ quan mình cung cấp thông tin, tập hợp thông tin để phát ngôn, cung cấp thông tin định kỳ, đột xuất cho báo chí theo quy định tại Điều 4, Điều 5 của Quy chế này; để trả lời các phản ánh, kiến nghị, phê bình, khiếu nại, tố cáo của tổ chức, công dân do cơ quan báo chí chuyển đến hoặc đăng, phát trên báo chí theo quy định của pháp luật. Các đơn vị, cá nhân khi có yêu cầu của Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn về việc cung cấp thông tin để thực hiện việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí có trách nhiệm thực hiện đúng yêu cầu về nội dung và thời hạn cung cấp thông tin.

3. Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn có trách nhiệm từ chối, không phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí trong các trường hợp sau:

a) Những vấn đề thuộc bí mật nhà nước; những vấn đề bí mật thuộc nguyên tắc và quy định của Đảng; những vấn đề không thuộc quyền hạn phát ngôn;

b) Các vụ án đang được điều tra hoặc chưa xét xử, trừ trường hợp các cơ quan có thẩm quyền, cơ quan điều tra có yêu cầu cần thông tin trên báo chí những vấn đề có lợi cho hoạt động điều tra và công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm;

c) Các vụ việc đang trong quá trình thanh tra; nghiên cứu giải quyết khiếu nại, tố cáo; những vấn đề tranh chấp, mâu thuẫn giữa các cơ quan, đơn vị nhà nước đang trong quá trình giải quyết, chưa có kết luận chính thức của người có thẩm quyền mà theo quy định không được cung cấp thông tin cho báo chí;

d) Những văn bản chính sách, đề án đang trong quá trình soạn thảo mà theo quy định của pháp luật chưa được cấp có thẩm quyền cho phép phổ biến.

4. Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn có trách nhiệm phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí theo quy định tại Điều 4 và Điều 5 Quy chế này và chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước về nội dung phát ngôn và thông tin cung cấp cho báo chí.

Điều 8. Đăng, phát thông tin

Cơ quan báo chí có quyền đăng, phát thông tin và phải chịu trách nhiệm về nội dung các thông tin đăng, phát theo quy định của Luật Báo chí và các quy định pháp luật khác có liên quan. Việc đăng, phát thông tin phải có nội dung phù hợp với định hướng thông tin; phù hợp với tôn chỉ, mục đích, đối tượng phục vụ và không vi phạm Điều 10 của Luật Báo chí. Những thông tin nhạy cảm, dễ ảnh hưởng đến lợi ích của đất nước, của tỉnh, tập thể, cá nhân cần nghiên cứu xem xét, xác minh, cân nhắc trước khi đăng, phát.

Người đứng đầu cơ quan báo chí (Tổng Biên tập, Giám đốc) chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước cơ quan chủ quản và trước cơ quan quản lý Nhà nước về những nội dung thông tin đăng, phát trên báo được phân công phụ trách.

Khi các cơ quan báo chí hoạt động đúng Luật Báo chí và các quy định khác của pháp luật có liên quan thì không tổ chức, cá nhân nào được ngăn cản việc đăng, phát thông tin trên báo chí.

Điều 9. Xử lý thông tin

1. Trả lời thông tin trên báo chí:

Khi nhận được thông tin do báo chí đăng, phát hoặc khi có văn bản chỉ đạo của các cơ quan có thẩm quyền về các vấn đề được báo chí đăng, phát chậm nhất trong thời hạn ba mươi (30) ngày làm việc, kể từ ngày báo chí đăng, phát thì người đứng đầu các Sở, ban, ngành, địa phương phải khẩn trương tổ chức kiểm tra, xác minh, làm rõ sự việc và trả lời bằng văn bản về kết quả, biện pháp giải quyết cho các cơ quan báo chí đã đưa tin và báo cáo Thường trực Tỉnh ủy, Chủ

tịch UBND tỉnh, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Văn phòng UBND tỉnh và Sở Thông tin và Truyền thông.

2. Tiếp thu thông tin trên báo chí:

a) Trong trường hợp báo chí thông tin đúng thì tổ chức, cá nhân được báo chí phản ánh phải tiếp thu nội dung thông tin và có biện pháp sửa chữa, khắc phục các vi phạm theo quy định hiện hành. Người đứng đầu các Sở, ban, ngành, địa phương được báo chí phản ánh chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về việc tiếp thu, sửa chữa các vi phạm được báo chí phản ánh.

b) Khi tiếp nhận thông tin do báo chí đăng, phát, các Sở, ban, ngành, địa phương hoặc cá nhân có quyền trao đổi bằng văn bản với cơ quan báo chí.

c) Trường hợp không nhất trí với văn bản trao đổi của tổ chức, cá nhân, cơ quan báo chí có quyền thông tin tiếp để nêu rõ quan điểm của mình. Sau 3 lần đăng, phát ý kiến phát biểu của tổ chức, cá nhân và cơ quan báo chí mà chưa đạt được kết quả cuối cùng, Sở Thông tin và Truyền thông có quyền yêu cầu hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền ngừng đăng, phát thông tin. Tổ chức, cá nhân có quyền khiếu nại đến cơ quan chủ quản của cơ quan báo chí đã đăng phát thông tin và Sở Thông tin và Truyền thông hoặc khởi kiện tại Tòa án theo quy định của pháp luật.

3. Cải chính trên báo chí:

Trong trường hợp báo chí đăng, phát thông tin sai sự thật, thông tin gây hiểu lầm làm tổn hại đến uy tín, danh dự, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân thì cơ quan báo chí phải thực hiện việc cải chính theo Điều 9 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Báo chí và Điều 4, Chương II, Nghị định số 51/2002/NĐ-CP ngày 26/4/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Báo chí và Điều 3, Điều 4 của Quyết định số 03/2007/QĐ-BVHTT ngày 07/02/2007 của Bộ Văn hóa - Thông tin về việc ban hành Quy chế cải chính trên báo chí.

Tổ chức, cá nhân đưa tin sai, tùy theo mức độ vi phạm bị xử lý vi phạm hành chính theo Nghị định số 02/2011/NĐ-CP ngày 06/01/2011 của Chính phủ quy định xử phạt hành chính trong hoạt động báo chí, xuất bản và các quy định liên quan; đồng thời phải chịu trách nhiệm bồi thường theo quy định của pháp luật.

4. Thẩm quyền kiểm tra, xử lý thông tin trên báo chí:

a) Văn phòng UBND tỉnh có nhiệm vụ giúp Chủ tịch UBND tỉnh đôn đốc các ngành, các địa phương thực hiện việc cung cấp thông tin, tiếp thu thông tin và kiểm tra, xử lý thông tin đăng, phát trên báo chí.

b) Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức kiểm tra, xử lý việc cung cấp thông tin của các Sở, ban, ngành, địa phương; đăng, phát thông tin của các cơ quan báo chí; xử lý thông tin do báo chí đăng, phát của các Sở, ban, ngành, địa phương bao gồm: Đánh giá tình hình cung cấp, đăng phát, tiếp thu và xử lý thông tin; hàng quý, 6 tháng và hàng năm tổng hợp kết quả báo cáo UBND tỉnh và phục vụ họp báo do UBND tỉnh tổ chức; đề xuất UBND tỉnh các biện pháp để nâng cao

hiệu quả cung cấp, đăng phát, tiếp thu và xử lý thông tin do báo chí phản ánh; tổ chức kiểm tra và thực hiện các quyền khác liên quan tới cung cấp đăng, phát và xử lý thông tin theo quy định của Luật Báo chí.

Điều 10. Trách nhiệm của cơ quan báo chí, nhà báo

1. Cơ quan báo chí, nhà báo có trách nhiệm đăng, phát, phản ánh trung thực nội dung phát ngôn và thông tin do Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn cung cấp, đồng thời phải ghi rõ họ tên Người phát ngôn hoặc Người được ủy quyền phát ngôn, tên cơ quan hành chính nhà nước của Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn. Trường hợp cơ quan báo chí đăng, phát đúng nội dung thông tin mà Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn cung cấp thì không phải chịu trách nhiệm về nội dung thông tin đó.

2. Cơ quan báo chí sau khi đã đăng, phát thông tin có trách nhiệm theo dõi các Sở, ban, ngành, địa phương tiếp thu thông tin theo quy định của Luật Báo chí, các quy định của pháp luật liên quan và Quy chế này.

3. Cơ quan báo chí có trách nhiệm đăng, phát ý kiến trao đổi của các tổ chức cá nhân, trừ trường hợp ý kiến đó vi phạm pháp luật, xúc phạm uy tín, danh dự của cơ quan báo chí, tác phẩm, tác giả. Trường hợp không đăng, phát ý kiến phát biểu của tổ chức, cá nhân thì trong thời gian chậm nhất 10 ngày cơ quan báo chí phải gửi văn bản thông báo, nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân đó biết, đồng thời gửi báo cáo bằng văn bản tới Sở Thông tin và Truyền thông.

4. Thông báo bằng văn bản cho Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Văn phòng UBND tỉnh và Sở Thông tin và Truyền thông kết quả tiếp thu thông tin trên báo chí của các Sở, ban, ngành, địa phương, đồng thời đề xuất các kiến nghị bảo đảm việc xử lý thông tin trên báo chí có hiệu quả.

Điều 11. Trách nhiệm và quyền hạn của các Sở, ban, ngành, địa phương trong việc tiếp thu, xử lý thông tin trên báo chí

1. Chủ động theo dõi, nắm bắt thông tin báo chí phản ánh và thực hiện việc trả lời theo Khoản 1 và Khoản 2 Điều 9 của Quy chế này.

2. Trường hợp không đồng ý với thông tin do báo chí đăng, phát, được quyền có ý kiến trao đổi bằng văn bản, văn bản trả lời của tổ chức, cá nhân phải nêu rõ những thông tin nào sai sự thật, xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín tổ chức, danh dự, nhân phẩm của cá nhân đã đăng, phát trong tác phẩm báo chí và nội dung thông tin yêu cầu phải cải chính. Ý kiến trao đổi của Sở, ban, ngành, địa phương hoặc cá nhân không được xúc phạm cơ quan báo chí, danh dự, nhân phẩm của tác giả, tác phẩm báo chí và không vi phạm các quy định của pháp luật.

3. Cung cấp các tư liệu, tài liệu và các nội dung liên quan theo quy định của Nhà nước cho các cơ quan chức năng khi có yêu cầu.

4. Có quyền khiếu nại với cơ quan chủ quản của cơ quan báo chí, Sở Thông tin và Truyền thông hoặc khởi kiện ra Tòa án trong trường hợp cơ quan báo chí đăng, phát thông tin sai sự thật làm ảnh hưởng đến danh dự, uy tín của cơ quan đơn vị đó; không đăng, phát nội dung thông tin cải chính, xin lỗi, kết luận của cơ

quan Nhà nước có thẩm quyền, ý kiến của các Sở, ban, ngành, địa phương hoặc cá nhân (mà không có văn bản thông báo lý do không đăng, phát cho tổ chức, cá nhân) hoặc thực hiện việc đăng, phát không đúng quy định của pháp luật, không xử lý cán bộ, cá nhân vi phạm.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Khen thưởng

Cơ quan báo chí, các Sở, ban, ngành, địa phương và cá nhân có nhiều thành tích xuất sắc trong việc cung cấp, đăng, phát và tiếp thu xử lý các thông tin trên báo chí được xét khen thưởng theo quy định của Nhà nước.

Điều 13. Xử lý vi phạm

Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan vi phạm Quy chế này và Luật Báo chí thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

Điều 14. Điều khoản thi hành

Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quy chế này.

Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố, thị xã, UBND các xã, phường, thị trấn và các cơ quan báo chí, nhà báo hoạt động, tác nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh có trách nhiệm triển khai thực hiện tốt Quy chế này. Định kỳ hàng quý, 6 tháng và hàng năm báo cáo kết quả thực hiện về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

Trong quá trình thực hiện Quy chế, trường hợp có khó khăn vướng mắc, các tổ chức, cá nhân phản ánh về Sở Thông tin và Truyền thông để được hướng dẫn xử lý theo thẩm quyền hoặc tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thiện